

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Long Biên, ngày 16 tháng 5 năm 2025

Số: 223/2025/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 205/2025/TLST/HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2025, giữa:

- **Nguyên đơn: Anh Mai Đức T**, sinh năm: 1993

ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ 3, phường Thạch B, quận Long B, thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Khánh L**, sinh năm: 1997

ĐKNKTT: Tổ 3, phường Thạch B, quận Long B, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở: Thôn Giao T, xã Phú S, huyện G, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Mai Đức T và chị Nguyễn Thị Khánh L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Anh T và chị L xác định có 01 con chung tên là Mai Gia B, sinh ngày 09/9/2017. Anh T và chị L thống nhất anh T là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu B, anh T không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của chị L cho đến khi cháu Mai Gia B trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có yêu cầu mới.

Chị L được quyền thăm nom, chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật.

- **Về tài sản chung vợ chồng:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh Mai Đức T tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) anh T đã nộp tạm ứng án phí HN&GDST ngày 06/5/2025 theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0051873 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, thành phố Hà Nội nay chuyển thành án phí, anh T được hoàn lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên;
- THADS quận Long Biên;
- UBND phường Thạch B, Long B, Hà Nội (GCNKH số 107/2016);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Hà

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).